

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**QUY CHẾ BẦU CỬ  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT  
NHIỆM KỲ 2026-2031**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp; Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần,

Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần tiến hành bầu Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 theo các quy định sau:

**Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử.**

- Bầu cử bình đẳng, công khai.
- Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ đảm bảo tính dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.
- Đối tượng có quyền bầu cử: là cổ đông sở hữu cổ phần biểu quyết hoặc người, tổ chức được ủy quyền (sau đây gọi là người được ủy quyền) dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 27/03/2026) có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tại thời điểm biểu quyết, được đăng ký và ký tên trong danh sách cổ đông dự họp.

**Điều 2: Tiêu chuẩn, điều kiện tham gia thành viên Hội đồng Quản trị.**

**1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:**

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp.
- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật.
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty và có thể không phải là cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức) của Tổng công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.
- Tuân thủ quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 155 của Luật doanh nghiệp.

– Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn điều kiện của pháp luật.

– Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

## **2. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

– Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên.

– Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên.

– Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

– Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.

– Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

– Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên.

– Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

**3. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031: 05 (năm) thành viên.**

### **Điều 3: Tiêu chuẩn, điều kiện tham gia thành viên Ban kiểm soát.**

#### **1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát:**

Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

– Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.

– Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác và đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 169 Luật Doanh nghiệp; không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng công ty trong 03 năm liền trước đó.

– Không phải là người quản lý Tổng công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty.

– Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động của



Tổng công ty.

– Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

## **2. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát.**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

– Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên.

– Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên.

– Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

**3. Số lượng thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031: 03 (ba) thành viên.**

## **Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát**

Theo mẫu quy định của Tổng công ty.

Đối với trường hợp đề cử, ứng cử tại Đại hội thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử, ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử hoặc ứng cử cho Chủ tọa để được xem xét. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tọa sẽ tổ chức biểu quyết tán thành hoặc không tán thành người đó được đưa vào danh sách ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

## **Điều 5: Phương thức bầu cử.**

– Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

– Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát;

– Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không quá số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

## **Điều 6: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.**

– Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được thể hiện đầy đủ trên phiếu bầu “*Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị*”, “*Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát*”.

– Phiếu bầu được in thống nhất có mã số cổ đông, có số cổ phần sở hữu và tổng số phiếu biểu quyết và có đóng dấu Tổng công ty.

– Khi cổ đông đến làm thủ tục tham dự Đại hội, cổ đông đăng ký dự họp với Ban Tổ chức và nhận phiếu bầu ngay tại bàn đăng ký. Cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra, đối chiếu với Ban Tổ chức. Nếu có sai sót, cổ đông đề nghị Ban Tổ chức đổi phiếu bầu khác.

– **Phiếu bầu không hợp lệ:**

+ Là phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, không có đóng dấu của Tổng công ty.

+ Phiếu có tổng số quyền bầu đã bầu cho ứng viên (do người bầu tự cộng) lớn hơn tổng số quyền được bầu ghi sẵn trên phiếu.

+ Phiếu bầu tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách đã in hoặc gạch xóa vào phiếu (trường hợp viết sai phải đổi phiếu mới)

+ Phiếu không bầu cho ai.

+ Phiếu bầu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

– **Cách ghi trên phiếu bầu:**

+ Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “**số phiếu biểu quyết**” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

+ Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc để trống.

Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, thì cổ đông đó được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu để đổi lại phiếu bầu khác.

**Điều 7: Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.**

– Nguyên tắc bỏ phiếu: Ban kiểm phiếu kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông có mặt tại Đại hội. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Thùng phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

– Ban Kiểm phiếu kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu bầu, kiểm tra lần lượt phiếu bầu và ghi kết quả kiểm phiếu bằng văn bản.

– Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của tất cả thành viên Ban Kiểm phiếu.

**Điều 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.**

– Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này. Trường hợp có ít nhất 02 ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau, thì tổ chức bầu lại theo các quy định tại Quy chế này.



**Điều 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu.**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

**Điều 10: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu.**

- Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, Ban Kiểm soát sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban Kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.

- Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội họp giải quyết và ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 11: Hiệu lực của Quy chế.**

Quy chế này có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần thông qua.

Quy chế này gồm 11 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phí Mạnh Cường**